

Số: 6064 /BTC-CST  
V/v chính sách thuế GTGT  
đối với tài nguyên, khoáng  
sản xuất khẩu.

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2017

Kính gửi: Công ty TNHH Long Vân.

Bộ Tài chính nhận được công văn số 3975/VPCP-ĐMDN ngày 19/4/2017 của Văn phòng Chính phủ chuyển kiến nghị của Công ty TNHH Long Vân về việc hướng dẫn cách tính giá tài nguyên, khoáng sản trên giá thành sản phẩm xuất khẩu. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Tại 1 Điều 1 Luật số 106/2016/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế quy định:

*"23. Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác; sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên." thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.*

Tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định như sau:

*"11. Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác hoặc đã chế biến thành sản phẩm khác nhưng tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản; sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên.*

*Tài nguyên, khoáng sản quy định tại khoản này là tài nguyên, khoáng sản có nguồn gốc trong nước gồm: Khoáng sản kim loại; khoáng sản không kim loại; dầu thô; khí thiên nhiên; khí than.*

*Trị giá tài nguyên, khoáng sản là giá vốn tài nguyên, khoáng sản đưa vào chế biến; đối với tài nguyên, khoáng sản trực tiếp khai thác là chi phí trực tiếp, gián tiếp khai thác ra tài nguyên, khoáng sản; đối với tài nguyên, khoáng sản mua để chế biến là giá thực tế mua cộng chi phí đưa tài nguyên, khoáng sản vào chế biến.*

*Chi phí năng lượng gồm: nhiên liệu, điện năng, nhiệt năng;*

*Việc xác định trị giá tài nguyên, khoáng sản và chi phí năng lượng căn cứ vào quyết toán năm trước; trường hợp doanh nghiệp mới thành lập chưa có báo cáo quyết toán năm trước thì căn cứ vào phương án đầu tư.*

*Bộ Tài chính quy định chi tiết khoản này."*

Tại Điều 30 Luật quản lý thuế quy định nguyên tắc khai thuế và tính thuế như sau:

1. Người nộp thuế phải khai chính xác, trung thực, đầy đủ các nội dung trong tờ khai thuế theo mẫu do Bộ Tài chính quy định và nộp đủ các loại chứng từ, tài liệu quy định trong hồ sơ khai thuế với cơ quan quản lý thuế.

2. Người nộp thuế tự tính số thuế phải nộp, trừ trường hợp việc tính thuế do cơ quan quản lý thuế thực hiện theo quy định của Chính phủ.

Căn cứ vào hướng dẫn nêu trên, doanh nghiệp thực hiện tự khai, tự nộp tự xác định số thuế GTGT được khấu trừ, không được khấu trừ của sản phẩm xuất khẩu theo nguyên tắc: Trường hợp Công ty xuất khẩu sản phẩm thang nhôm, bàn ghế, chi tiết máy dùng trong y tế,... được sản xuất từ tài nguyên, khoáng sản có nguồn gốc trong nước thì phải tính trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng chi phí năng lượng để xác định thuế GTGT cho phù hợp. Trường hợp sản phẩm xuất khẩu được sản xuất từ tài nguyên, khoáng sản có nguồn gốc nhập khẩu thì tài nguyên, khoáng sản này không thuộc đối tượng phải tính trị giá tài nguyên, khoáng sản.

Về nội dung hướng dẫn xác định trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng chi phí năng lượng, Bộ Tài chính đang trình các cấp có thẩm quyền xem xét, bổ sung hướng dẫn cho phù hợp với thực tế và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

Bộ Tài chính trả lời để Công ty biết và thực hiện./.

Nơi nhận: *Ph*

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để b/cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để đăng trên Công thông tin điện tử Chính phủ);
- TCT; Vụ PC;
- Lưu: VT, Vụ CST(7b).

TL. BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH THUẾ



\* Phạm Đình Thi